

TRƯỜNG THCS ĐIỀN XÁ-THÁNG 3-NĂM 2020

Do tình hình dịch viêm phổi cấp Corona diễn ra phức tạp và thực hiện công văn số 40/UBND- VP7, học sinh trường THCS Đền Xá tiếp tục nghỉ học. Trong thời gian ở nhà, để củng cố kiến thức cho HS, nhóm TOÁN6 trường THCS Đền Xá có biên soạn nội dung ôn tập. Kính đề nghị quý phụ huynh đôn đốc các con hoàn thành. Chúc các con và gia đình an toàn, mạnh khỏe vượt qua đại dịch!

**BỘ ĐỀ ÔN TẬP LỚP 6 - NGHỈ DỊCH BỆNH
TOÁN KHỐI LỚP 6**

ĐỀ ÔN TẬP 1

Câu 1 Cho dãy số: 1; 5; 9; 13;

a) Nêu quy luật của dãy số trên.

b) Viết tập hợp B gồm các phần tử là 8 số hạng đầu của dãy số trên.

Câu 2 . Tính giá trị của biểu thức:

a) $3.2^3 - 18 : 3^2$

b) $45 . 76 + 24 . 175 - 24 . 130$

c) $2461 - \{[(216+184) : 8].9\}$

Câu 3 . Tìm số tự nhiên x, biết:

a) $(x + 20) - 120 = 40$

b) $51 + (26 - 3x) : 5 = 55$

c) $2^x - 15 = 17$

Câu 4 . Cho $a = 2b$ và $a + 4b = 42$. Tìm số tự nhiên a và b.

Câu 5: Tìm hai số tự nhiên x và y biết $x > y$; thương của x và y bằng 11 ; hiệu của chúng bằng 400

Câu 6: Bạn Nam đánh số trang của một cuốn sách bằng các con số tự nhiên từ 1 đến 265 .hỏi bạn nam phải viết tất cả bao nhiêu chữ số?

Câu 7: Để tính số trang của một cuốn sách bạn Việt phải viết 282 chữ số. hỏi cuốn sách đó có bao nhiêu trang.

Câu 8: Tìm số có hai chữ số,biết rằng nếu viết chữ số 0 xen giữa hai chữ của số đó thì được số có ba chữ số gấp 9 lần số có hai chữ số ban đầu.

Câu 9: Cho 1 bảng vuông gồm 9 ô vuông như hình vẽ.

hãy điền vào các ô của bảng các số tự nhiên từ 1 đến 10

	4	
10		2
	8	

Câu 10: Tính

a. $A = 100 + 98 + 96 + \dots + 2 - 97 - 95 - \dots - 1$;

b. $53.39 + 47.39 - 53.21 - 47.21$.

Câu 11: Tìm x biết:

a) $x : [(1800+600) : 30] = 560 : (315 - 35)$;

b) $[(250 - 25) : 15] : x = (450 - 60) : 130$.

Câu 12: Một phép chia có thương là 6 dư 3 .tổng của số bị chia ,số chia và số dư là 195.tìm số bị chia và số chia.

EM OI EM,HOC ĐI ,HOC ĐI MÀ NHỚ MÃI!

ĐỀ ÔN TẬP 2

Bài 1: Tính hợp lí

1/ $(-37) + 14 + 26 + 37$

2/ $(-24) + 6 + 10 + 24$

3/ $15 + 23 + (-25) + (-23)$

4/ $60 + 33 + (-50) + (-33)$

Bài 2: Bỏ ngoặc rồi tính

1/ $-7264 + (1543 + 7264)$

2/ $(144 - 97) - 144$

3/ $(-145) - (18 - 145)$

4/ $111 + (-11 + 27)$

Bài 3: Tính tổng các số nguyên x biết:

1/ $-20 < x < 21$

2/ $-18 \leq x \leq 17$

Bài 4: Tính giá trị của biểu thức

1/ $x + 8 - x - 22$ với $x = 2010$

2/ $-x - a + 12 + a$ với $x = -98$; $a = 99$

Bài 5. Cho điểm O nằm giữa hai điểm A và B , điểm I nằm giữa hai điểm O và B .giải thích tại sao

a) O nằm giữa A và I ?

b) I nằm giữa A và B ?

ĐỀ ÔN TẬP 3

Câu 1. Bỏ ngoặc rồi tính

1. $(27 + 514) - (486 - 73)$

2. $(36 + 79) + (145 - 79 - 36)$

3. $10 - [12 - (-9 - 1)]$

Câu 2. Tìm x

1/ $-16 + 23 + x = -16$

2/ $2x - 35 = 15$

Câu 3. Tính hợp lí

1/ $35.18 - 5.7.28$

2/ $45 - 5.(12 + 9)$

3/ $24.(16 - 5) - 16.(24 - 5)$

EM ƠI EM, HỌC ĐI, HỌC ĐI MÀ NHỚ MÃI!

Câu 4. So sánh

1/ $(-99). 98 . (-97)$ với 0

2/ $(-5)(-4)(-3)(-2)(-1)$ với 0

Câu 5. Trên đường thẳng xy cho 4 điểm A,B,C,D sao cho B và C nằm khác phía đối với A ; D nằm giữa A và C. Tia BA trùng với các tia nào ? đối với các tia nào ? Có nhận xét gì về tia đối của tia DA và DB

ĐỀ ÔN TẬP 4

Câu 1.

a. Sắp xếp các số trên theo thứ tự tăng dần: -11 ; 12 ; -10 ; |-9| ; 23 ; 0; 150; 10

b. Tính hợp lý (nếu có thể): $-23 . 63 + 23 . 21 - 58 . 23$

Câu 2. Tìm số nguyên x biết:

a) $3x + 27 = 9$

b) $2x + 12 = 3(x - 7)$

Câu 3. Tính nhanh.

a) $2004 + [520 + (-2004)]$

b) $[(-851) + 5924] + [(-5924) + 851]$

Câu 4. Tính tổng các số nguyên x thỏa mãn.

a) $-7 < x < 6$ b) $4 > x > -5$

Câu 5. Cho điểm O nằm giữa hai điểm M và N . Trên tia OM lấy điểm E , trên tia ON lấy điểm F. Giải thích tại sao

a) Hai tia OE , OF đối nhau

b) Điểm O nằm giữa hai điểm E và F.

Bài 1: Tìm số tự nhiên x biết :

a) $10 + 2.x = 4^5: 4^3$

b) $315 + (146 - x) = 401$

Bài 2: Tính (Tính nhanh nếu có thể)

a) $18.76 + 15.18 + 9.18$

b) $20 - [30 - (6 - 1)^2]$

c) $20 + 22 + \dots + 138 + 140$

Bài 3: Tìm x:

a) $96 - 3.(x + 1) = 42$

b) $15x - 9x + 2x = 72$

c) $3^{x+2} + 3^x = 10$

Bài 4:

a) Tìm x, y để $\overline{x23y}$ chia hết cho 2, 3, 5 và 9

b) Tổng hiệu sau là số nguyên tố hay hợp số: $5.7.9 - 2.3.4$

c) Tìm số tự nhiên a biết rằng a chia 5 dư 3, a chia cho 7 dư 5 và $35 < a < 105$

Bài 5: Lớp 6A1, 6A2, 6A3 có sĩ số lần lượt là 36, 42, 48 cùng xếp thành một số hàng dọc như nhau mà không thừa người nào. Tính số hàng dọc nhiều nhất có thể xếp được?

Bài 6: Thực hiện phép tính :

a) $75 - (3.5^2 - 4.2^3)$

b) $25. \{ 32 : [12 - 4 + 4 . (16 : 2^3)] \}$

EM OI EM, HỌC ĐI, HỌC ĐI MÀ NHỚ MÃI!

TRƯỜNG THCS ĐIỀN XÁ-THÁNG 3-NĂM 2020

Bài 7: Tính hợp lý:

a) $2^3 \cdot 97 + (-8) \cdot 77$

b) $15.37 - 15.136 - 15$

Bài 8: Tìm x biết

a) $12x - 64 = 2^5$

b) $x + 7 = 2^2 + 2^3$

Bài 9: Thực hiện tính

a) $106 - (2^2 \cdot 2^3 - 4^5 : 4^3)$

b) $(-35) + 14 + (-65) - (-26)$

Bài 10: Tìm số nguyên x biết

a) $-2x + 4^2 = 4^3$

b) $-x - (-7) = (-14) + (-18)$

Bài 11: Chứng tỏ rằng

$$1 + 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{99} = 2^{100} - 1$$

Bài 12: Cho $S = 3 + 3^2 + 3^3 + \dots + 3^9$

Chứng tỏ rằng S chia hết cho 13

Bài 13: Trên tia Ox vẽ các điểm A, B, C sao cho OA = 4cm, OB = 6cm, OC = 8cm độ dài AB, AC

a) Tính độ dài AB, AC

b) Điểm B có là trung điểm của đoạn thẳng AC không? Vì sao?

Bài 14:

Cho đoạn thẳng AB = 8 cm. Trên tia AB lấy điểm C sao cho AC = 4cm

a) Tính độ dài CB

b) Điểm C có là trung điểm của đoạn thẳng AB không? Vì sao?

ĐỀ ÔN TẬP SỐ 5

Bài 1. Tính nhanh

a) $-47 \cdot (-182) + 47 \cdot (-82)$

b) $12 \cdot (-37) - 21 \cdot 37 - 36 \cdot (-37)$

c) $-125 \cdot 87 \cdot 32 \cdot 25$

d) $(162 - 162 - 162 - 162) \cdot 25$

Bài 2. Bỏ dấu ngoặc rồi tính nhanh

a) $(-132 - 57) + (156 + 152 - 43)$

b) $-(48 + 36 - 25) - (75 + 22 + 14)$

c) $-76 + (-162 + 46) - (-82)$

d) $-(-132) - (47 + 92 - 89) - 53$

Bài 3. Tính giá trị biểu thức

a) $A = (35 - 15) \cdot (-4) + 24(-13 - 17)$

b) $B = (-13) \cdot (57 - 34) + 57 \cdot (13 - 45)$

c) $C = (7 - 13)^2 - 139 + (-5)^2$

d) $7 - 8 + 9 - 10 + 11 - 12 + \dots + 2009 - 2010$

Bài 4. Cho $a = -5$, $b = -6$. Tính giá trị của biểu thức:

a) $a^2 - 2ab + b^2$ và $(a - b)^2$;

b) $(a + b) \cdot (a - b)$ và $a^2 - b^2$;

c) $a^2 + 2ab + b^2$ và $(a + b)^2$.

Từ kết quả nhận được, hãy nêu nhận xét.

EM OI EM, HỌC ĐI, HỌC ĐI MÀ NHỚ MÃI!

TRƯỜNG THCS ĐIỀN XÁ-THÁNG 3-NĂM 2020

Bài 5. Tìm $x \in Z$, biết:

a) $37 - (2x - 15) = (-12)^2$

b) $8x - 75 = 5x - 21$

c) $32 - |x - 6| = -1$

d) $(x - 23) - 34 + (x + 8) = -37 + 30$

Bài 6. Tìm số nguyên x , biết:

a) $13 - |x| = |-4|$;

b) $|x| - 3 + 6 = 16$;

c) $35 - |2x - 1| = 14$;

d) $|3x - 2| + 5 = 9 - x$.

Bài 7. Tìm số nguyên a , biết:

a) $(a + 9) : (a + 4)$

b) $(2a + 3) : (a + 1)$

Bài 8. Với $a \in Z$, hãy tìm giá trị nhỏ nhất của $M = |a - 7| - 5$

Bài 9. Biết $x, y \in Z$, $x < y$ và $x.y = -6$. Hãy tìm x, y

Bài 10. Tìm số nguyên m biết $(m^2 - 5)(m^2 - 10) < 0$

BỘ ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II

PHÒNG GD&ĐT TRIỆU SƠN

KHẢO SÁT GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2017 - 2018

Môn: Toán 6 (Thời gian làm bài 90 phút)

Họ tên học sinh:

Trường THCS:

Lớp:

Chữ kí của giám thị 1	Chữ kí của giám thị 2	Số phách
--------------------------------	--------------------------------	-------------------

Điểm bằng số	Điểm bằng chữ	Chữ kí của giáo viên chấm	Số phách
-----------------------	------------------------	------------------------------------	-------------------

Đề bài

Bài 1: (2,5 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $\frac{-4}{9} + \frac{13}{9}$;

b) $\frac{18}{25} : \frac{3}{10}$;

c) $142 \cdot (-37) + 42 \cdot 37$;

d) $1 + 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{2017}$.

Bài 2: (2,0 điểm)

1. Rút gọn:

a) $\frac{-24}{96}$;

b) $\frac{5^2 \cdot 7 - 5^2}{2 - 27}$.

2. Cho phân số $\frac{4}{5}$. Cùng cộng thêm 3 vào tử và mẫu của phân số thì phân số tìm được lớn hơn hay nhỏ hơn $\frac{4}{5}$?

Bài 3: (2,5 điểm) Tìm x, biết:

a) $x - 3 = 7$;

b) $x + \frac{1}{12} = \frac{3}{4}$;

c) $\frac{x}{15} = \frac{-2}{3}$;

d) $|4x + 7| = \frac{1}{5}$.

Bài 4: (2,5 điểm) Vẽ hai góc kề bù xOy và yOz , $\widehat{xOy} = 110^\circ$.

a) Trong ba tia Ox , Oy , Oz tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?

b) Tính góc yOz .

c) Vẽ tia Ot là tia phân giác của góc xOy . Tính góc zOt .

Bài 5: (0,5 điểm) Tìm tất cả các số nguyên tố p để $p^4 + 2$ cũng là số nguyên tố.

Bài làm

Bài 1

PHÒNG GD&ĐT TRIỆU SƠN

KHẢO SÁT GIỮA HỌC KỲ II

NĂM HỌC 2016 - 2017

Môn: Toán 6 (Thời gian làm bài 90 phút)

Họ tên học sinh: _____

Lớp: _____

Trường THCS: _____

Chữ kí của giám thị 1	Chữ kí của giám thị 2	Số phách
-----------------------	-----------------------	----------

Điểm bằng số	Điểm bằng chữ	Chữ kí của giáo viên chấm	Số phách
--------------	---------------	---------------------------	----------

Đề bài

Bài 1: (2,5 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $36 + 3 \cdot (4 - 12)$;

b) $2 - \frac{3}{4}$;

c) $\frac{18}{24} : \frac{5}{2} + \frac{7}{-10}$;

d) $\left(\frac{12}{199} - \frac{23}{200} + \frac{34}{201}\right) \left(\frac{1}{2} - \frac{1}{3} - \frac{1}{6}\right)$;

Bài 2: (2,0 điểm)

1. So sánh: $\frac{-4}{9}$ và $\frac{-3}{7}$.

2. Rút gọn:

a) $\frac{48}{72}$;

b) $\frac{-27 \cdot 16 + 16 \cdot (-73)}{10^2}$.

Bài 3: (2,5 điểm) Tìm x, biết:

a) $x + 5 = 15$;

b) $x - \frac{5}{3} = \frac{1}{9}$;

c) $\frac{x}{15} = \frac{-2}{3} + \frac{3}{5}$;

d) $\frac{x}{9} < \frac{7}{x} < \frac{x}{6}$ ($x \in \mathbb{N}^*$).

Bài 4: (2,5 điểm) Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia OA, vẽ hai tia OB và OC sao cho $\widehat{AOB} = 100^\circ$, $\widehat{AOC} = 50^\circ$.

a) Trong ba tia OA, OB, OC tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?

b) Tia OC có phải là tia phân giác của \widehat{AOB} không? Vì sao?

c) Vẽ tia OD là tia đối của tia OB. Tính số đo \widehat{COD} .

Bài 5: (0,5 điểm) Cho a, b, c là các số nguyên dương. Chứng tỏ rằng:

$M = \frac{a}{a+b} + \frac{b}{b+c} + \frac{c}{c+a}$ không phải là một số nguyên.

Bài làm

Bài 1.

PHÒNG GD&ĐT TRIỆU SƠN

KHẢO SÁT GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2015 - 2016

Môn: Toán 6 (Thời gian làm bài 90 phút)

Họ tên học sinh: Lớp:

Trường THCS:

Chữ kí của giám thị 1	Chữ kí của giám thị 2	Số phách
--------------------------------	--------------------------------	-------------------

Điểm bằng số	Điểm bằng chữ	Chữ kí của giáo viên chấm	Số phách
-----------------------	------------------------	------------------------------------	-------------------

Đề bài:

Bài 1: (2,5 điểm) Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có thể):

a) $5 + \frac{2}{3}$;

b) $56 \cdot (-35) + 156 \cdot 35$;

c) $\frac{6}{7} + \frac{1}{7} \cdot \frac{2}{7} + \frac{1}{7} \cdot \frac{5}{7}$;

d) $\frac{1}{2 \cdot 3^{2016}} + \left(\frac{1}{3} + \frac{1}{3^2} + \frac{1}{3^3} + \dots + \frac{1}{3^{2016}} \right)$.

Bài 2: (2,0 điểm)

1. So sánh $\frac{3}{4}$ và $\frac{5}{7}$.

2. Rút gọn: a) $\frac{35}{40}$;

b) $\frac{13.5 - 13.2}{4 - 17}$.

Bài 3: (2,5 điểm) Tìm x, biết:

a) $x - 3 = 7$;

b) $x + \frac{1}{6} = \frac{2}{3}$;

c) $\frac{-5}{6} - x = \frac{7}{12} + \frac{-1}{3}$;

d) $|2x + 3| - 4 = \left(\frac{2015}{2016} \right)^0$.

Bài 4: (2,5 điểm) Vẽ hai góc kề bù xOy và yOz, $\widehat{xOy} = 130^\circ$.

a) Trong ba tia Ox, Oy, Oz tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?

b) Tính \widehat{yOz} .

c) Vẽ tia Ot là tia đối của tia Oy. Tính \widehat{zOt} .

Bài 5: (0,5 điểm) Cho $x + y = 10$. Tìm x, y biết $\frac{x-3}{y+7} = \frac{3}{4}$.

Bài làm:

.....

.....

.....

TRƯỜNG THCS ĐIỀN XÁ-THÁNG 3-NĂM 2020

PHÒNG GD&ĐT TRIỆU SƠN

KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KỲ II
NĂM HỌC: 2014 - 2015
Môn thi: Toán 6 (Thời gian làm bài 90 phút)

Họ tên học sinh: _____ Lớp: _____
Trường THCS: _____

Chữ kí của giám thị 1	Chữ kí của giám thị 2	Số phách
-----------------------	-----------------------	----------

Điểm bằng số	Điểm bằng chữ	Chữ kí của giáo viên chấm	Số phách
--------------	---------------	---------------------------	----------

Đề bài:

Bài 1: (2,0 điểm) Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có thể):

a) $3 + \frac{5}{6}$;

b) $(-4) \cdot 5 \cdot (-20) \cdot 25$;

c) $(-135) + 71 - (21 - 135)$;

d) $\left(\frac{-2}{3}\right) : \left(\frac{-5}{7}\right)^2 + \frac{2}{3} : \left(\frac{-5}{7}\right)^2$.

Bài 2: (2,0 điểm)

a) Tìm tất cả các ước của -35.

b) Rút gọn: $\frac{30}{85}; \frac{3^2 \cdot 5 - 3^2}{2 - 6}$.

Bài 3: (2,5 điểm) Tìm $x \in Z$, biết:

a) $5 - x = 2$;

b) $x - \frac{2}{9} = \frac{4^2}{9}$;

c) $\frac{x}{3} = \frac{-10}{15}$;

d) $x \in B(2)$ và $\left(\frac{-5}{3}\right)^3 < x < \frac{-24}{35} \cdot \frac{-5}{6}$.

Bài 4: (2,5 điểm)

1. Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox. Vẽ tia Oy, Oz sao cho $\widehat{xOy} = 60^\circ$
 $\widehat{xOz} = 120^\circ$.

a) Tính \widehat{yOz} .

b) Tia Oy có phải là tia phân giác của góc xOz không? Vì sao?

2. Cho ba điểm A, B, C nằm ngoài đường thẳng a. Biết rằng cả hai đoạn thẳng BA, BC đều cắt đường thẳng a. Hỏi đường thẳng a có cắt đoạn thẳng AC không? Vì sao?

Bài 5: (1,0 điểm) Cho $S = \frac{1}{51} + \frac{1}{52} + \frac{1}{53} + \dots + \frac{1}{98} + \frac{1}{99} + \frac{1}{100}$.

Hãy so sánh S với $\frac{1}{2}$.

Bài làm:

TRƯỜNG THCS ĐIỀN XÁ-THÁNG 3-NĂM 2020

PHÒNG GD&ĐT TRIỆU SƠN

KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II
 NĂM HỌC: 2013 - 2014
 Môn thi: Toán 6 (Thời gian làm bài 90 phút)

Họ tên học sinh: Lớp:
 Trường THCS:

Chữ	Chữ kí của giám thị 2	Số phách	
.....	
Điểm bằng số	Điểm bằng chữ	Chữ kí của giáo viên chấm	Số phách
.....

Đề bài:

Bài 1: (2,0 điểm) Rút gọn:

a) $\frac{15}{60}$ b) $\frac{3 \cdot 5^2}{5 \cdot 3^2}$ c) $\frac{12 \cdot 4 - 12}{2^2 - 4^2}$

Bài 2: (2,0 điểm) Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có thể):

a) $(13 + 49) - (13 - 99 + 49)$ b) $36 \cdot 18 - 36 \cdot 28$
 c) $\frac{13}{15} + \frac{-7}{10}$ d) $\frac{5}{7} \cdot \frac{2}{11} - \frac{5}{7} \cdot \frac{12}{11} + \frac{3}{11} \cdot \frac{5}{7}$

Bài 3: (2,5 điểm) Tìm $x \in Z$, biết:

a) $x - 5 = 17$ b) $\frac{x}{25} = \frac{21}{15}$
 c) $\frac{28}{2^3} - x = \frac{3}{2}$ d) $\frac{-20}{5} \leq x < \frac{15}{2}$ và $x \in U(10)$

Bài 4: (2,5 điểm) Trên cùng một nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox, vẽ tia Oy, Oz sao cho $\widehat{xOy} = 55^\circ$, $\widehat{xOz} = 110^\circ$.

- a) Trong 3 tia Ox, Oy, Oz tia nào nằm giữa 2 tia còn lại? Vì sao?
 b) Tia Oy có là tia phân giác của góc xOz không? Vì sao?
 c) Vẽ n tia chung gốc O chúng tạo thành 21 góc. Tìm n?

Bài 5: (1,0 điểm) Cho $A = \frac{2 + 4 + 6 + \dots + 2m}{m}$; $B = \frac{-2 - 4 - 6 - \dots - 2n}{-n}$.

(m và n là các số nguyên dương). Biết $A < B$, hãy so sánh m và n .

Bài làm:

.....

PHÒNG GD&ĐT TRIỆU SƠN

KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA HỌC KỲ II

NĂM HỌC: 2012 – 2013

Môn: Toán - Lớp 6 (Thời gian làm bài 90 phút)

Họ tên học sinh:

Lớp:

Trường THCS:

Số báo danh	Giám thị	Giám thị	Số phách
-------------	----------	----------	----------

Điểm	Giám khảo	Giám khảo	Số phách
------	-----------	-----------	----------

Đề bài:

Bài 1: (2,0 điểm) Rút gọn:

a) $\frac{-35}{40}$;

b) $\frac{49+7.49}{2-51}$;

c) $\frac{-2^3.3^4}{2^3.3^3.7}$

Bài 2: (2,0 điểm) Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có thể):

a) $2.125.(-5).8$;

b) $56.(-35)+156.35$;

c) $\frac{11}{15}+\frac{-9}{10}$;

d) $\frac{-4}{5}+\frac{2}{7}+\frac{3}{31}+\frac{5}{7}+\frac{-1}{5}$.

Bài 3: (2,5 điểm) Tìm $x \in Z$, biết:

a) $16 - x = 5$;

b) $\frac{x}{-4} = \frac{18}{12}$;

c) $\frac{-15}{3} \leq x \leq \frac{25}{7}$;

d) $(2x - 8)(x^2 + 3) = 0$.

Bài 4: (2,5 điểm) Cho hai góc kề bù \widehat{xOy} và \widehat{yOz} , biết $\widehat{xOy} = 130^\circ$.

a) Tính \widehat{yOz} .

b) Vẽ tia phân giác Om của \widehat{xOy} . Vẽ tia phân giác On của \widehat{yOz} . Tính \widehat{mOn} .

Bài 5: (1,0 điểm) So sánh A và B, biết: $A = \frac{23^{40}+1}{23^{41}+1}$; $B = \frac{23^{41}+1}{23^{42}+1}$.

Bài làm

Bài 1:

a, $\frac{-35}{40} = \frac{-35:5}{40:5} = \frac{-7}{8}$

b, $\frac{49+7.49}{2-51} = \frac{2744}{-49} = \frac{-2744}{49} = \frac{-56}{1} = -56$.

c, $\frac{-2^3.3^4}{2^3.3^3.7} = \frac{648}{1412} = \frac{648:4}{1412:4} = \frac{162}{353}$

Phòng GD & ĐT Triệu Sơn

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KỲ 2
Năm học 2009 - 2010

Môn: Toán Lớp 6 (Thời gian làm bài: 90 phút)

Họ và tên học sinh: Lớp:

Trường THCS:

Chữ kí giám thị số 1	Chữ kí giám thị số 2	Số phách
.....

Điểm bằng số	Điểm bằng chữ	Chữ kí giáo viên chấm	Số phách
.....

Đề bài

Câu 1: (1.0đ) Sắp xếp các số nguyên sau theo thứ tự tăng dần:

5; - 12; 1; 0; - 7

Câu 2: (2.0đ) Tính:

a/ $\frac{2}{3} + \frac{5}{3}$;

b/ $\frac{3}{4} - \frac{-1}{2}$;

c/ $\frac{-2}{5} \cdot \frac{1}{3}$;

d/ $(-3) \cdot \frac{-2}{5}$

Câu 3: (2.0đ) Tính giá trị các biểu thức sau một cách hợp lí:

A = $\frac{-4}{7} + \frac{1}{4} + \frac{-1}{7} + \frac{3}{4} + \frac{-2}{7}$;

B = $\frac{5}{4} \cdot \frac{3}{2} + \frac{3}{2} \cdot \frac{3}{4}$

Câu 4: (1.0đ) Tìm x, biết:

a/ $x - \frac{1}{4} = \frac{3}{2}$;

b/ $\frac{-5}{4} - x = \frac{7}{12} + \frac{-1}{3}$

Câu 5: (1.5đ) Hai vòi nước cùng chảy vào một cái bể không có nước. Trong một giờ vòi thứ nhất chảy vào được $\frac{1}{3}$ bể, vòi thứ hai chảy vào được $\frac{2}{5}$ bể. Hỏi vòi nào chảy nhanh hơn và trong một giờ cả hai vòi chảy được bao nhiêu phần bể ?

Câu 6: (1.5đ) Cho hai góc kề bù xOt và yOt, trong đó $\widehat{xOt} = 50^\circ$. Trên nửa mặt phẳng bờ xy có chứa tia Ot ta vẽ tia Oz sao cho $\widehat{yOz} = 80^\circ$. Tia Ot có là tia phân giác của góc xOz không ? Vì sao ?

Câu 7: (1.0đ) So sánh A và B, biết:

A = $\frac{10^9 + 8}{10^9 - 2}$,

B = $\frac{10^{10} + 7}{10^{10} - 3}$.